

Biểu số 3

Tổng hợp tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh năm 2022 trên địa bàn huyện Hà Quảng

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

Stt	Tên xã	Tổng số Hộ gia đình	Tỷ lệ (%) HGD sử dụng nước sạch					Tỷ lệ (%) HGD sử dụng nước HVS					Hộ nghèo			
			Tỷ lệ sử dụng nước từ công trình CNTT		Tỷ lệ sử dụng nước từ công trình CNNL		Tổng	Tỷ lệ sử dụng nước từ công trình CNTT		Tỷ lệ sử dụng nước từ công trình CNNL		Tổng	Tổng số hộ nghèo	Tỷ lệ (%) hộ nghèo sử dụng nước sạch		Tỷ lệ (%) hộ nghèo sử dụng nước HVS
			Số hộ	Tỷ lệ	Số hộ	Tỷ lệ		Số hộ	Tỷ lệ	Số hộ	Tỷ lệ			Số hộ	Tỷ lệ	Số hộ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8) = (5) + (7)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13) = (10) + (12)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	TT. Xuân Hòa	1,144			590	51.6		590	51.6	554	48.4	100.0	145		0.00	144
2	TT. Thông Nông	669	514	76.8	99	14.8	91.6	514	76.8	155	23.2	100.0	23	10	43.5	23
3	Xã Tổng Cột	561				0.0	0.0	144	25.7	343	61.1	86.8	355		0.0	352
4	Xã Thượng Thôn	838						142	16.9	579	69.1	86.0	556		0.0	472
5	Xã Lương Can	552	307	55.6			55.6	303	54.9	247	44.7	99.6	201	12	6.0	197
6	Xã Yên Sơn	248				0.0	0.0	119	48.0	28	11.3	59.3	159			107
7	Xã Cải Viên	504		0.0		0.0	0.0	416	82.5		0.0	82.5	353		0	343
8	Xã Ngọc Đào	1468	82	5.6	729	49.7	55.2		0.0	1465	99.8	99.8	206		0	206
9	Xã Đa Thông	979		0.0	43	4.4	4.4	518	52.9	212	21.7	74.6	358		0	318
10	Xã Lũng Nặm	624		0.0		0.0	0.0	11	1.8	544	87.2	89	325		0	295
11	Xã Hồng Sỹ	577		0.0		0.0	0.0	136	23.6	337	58.4	82	380		0	349
12	Xã Lương Thông	1006		0.0		0.0	0.0	227	22.6	634	63.0	86	528		0	481
13	Xã Sóc Hà	718		0.0	398	55.4	55.4	125	17.4	577	80.4	98	73		0	71
14	Xã Mã Ba	474		0.0		0.0	0.0	257	54.2	179	37.8	92	321		0	290
15	Xã Ngọc Động	398	102	25.6	4	1.0	26.6	315	79.1	37	9.3	88.4	168	7	4.167	123
16	Xã Thanh Long	683		0.0		0.0	0.0	284	41.6	369	54.0	96	311		0	298
17	Xã Cản Nông	412		0.0		0.0	0.0	227	55.1	175	42.5	98	270		0	220
18	Xã Nội Thôn	426		0.0		0.0	0.0	327	76.8	48	11.3	88	316		0	183

19	Xã Quý Quân	304			120	39.5	39.5			292	96.1	96	154			154
20	Xã Trường Hà	823			420	51.0	51.0	142	17.3	659	80.1	97	122			120
21	Xã Cần Yên	671	77	11			11.5	382	56.9	206	30.7	88	285			223
Tổng		14,079	1,082	7.69	2,403	17.07	25	5,179	36.79	7,640	54.27	91.05	5,609	29	0.5	4,969

%) hộ hèo g nước VS
Tỷ lệ
(18)
99.3
100.0
99.2
84.9
98.0
67.3
97.2
100
89
91
92
91
97
90
73
96
81
58

100
98.4
78
88.6

Biểu số 5

Cập nhật mô hình quản lý, loại hình và hiệu quả sử dụng nước của công trình cấp nước tập trung trên địa bàn huyện H

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

Stt	Công Trình	Loại hình		Công suất**			Loại hình quản lý					Tình trạng	
		Bơm, dẫn	Tự chảy	Thiết kế (m3)	Sử dụng thực tế (m3)	Tỷ lệ % sử dụng thực tế/thiết kế	Cộng đồng	HTX	Đơn vị SNCT***	Doanh nghiệp	Khác	Bền vững	Bình thường
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	(13)	(14)
I	Xã Ngọc Đào												
1	Nước SH xóm Bản Khoang		x	12	0	0	x						
2	Nước SH xóm Đông Rẻo		x	12	0	0	x						
3	Nước SH xóm Kéo Chang		x	15	0	0	x						
4	Nước SH xóm Bản Nưa		x	9	0	0	x						
5	Nước SH xóm Bản Hà		x	10.5	0	0	x						
6	Nước SH xóm Kê Hiệt		x	9.9	0	0	x						
7	Bể chứa nước xóm Nóc Mò		x	9.3	9.3	0	x						
8	Bể chứa nước xóm Lũng Mò		x	200	200	100	x						x
9	Nước SH xóm Đông Mân		x	150	150	65	x						
10	Nước SH xóm Nà Rặc		x	50	50	65	x						
11	Nước SH xóm Nà Giàng		x	45	45	65	x						
12	Nước SH xóm Nà Giảo		x	100	100	65	x						
13	Nước SH xóm Bản Chá		x	150	150	65	x						
14	Bể chứa xóm Lũng Giàng		x	150	150	100	x						x
15	Bể chứa xóm Lũng Trang		x	150	150	100	x						x
16	Bể cấp nước tập trung Lũng Pên xóm Nóc Mò		x	150	150	100	x						x
17	Bể cấp nước tập trung Lũng Chang xóm Lũng Giàng		x	45	45	100	x						x

18	Bể cấp nước tập trung VIE -019 xóm Luồng Nội		x	50	50	100	x						x
19	Bể cấp nước tập trung Thìn Tăng xóm Nóc Mò		x	60	60	100	x						x
20	Bể cấp nước tập trung xóm Nóc Mò		x	100	100	100	x						x
II	THỊ TRẤN XUÂN HOÀ												
1	Nước SH xóm Bản Mươi		x	12	0	0	x						
2	Nước SH xóm Mai Nưa		x	12	0	0	x						
3	Nước SH xóm Yên Luật		x	15	0	0	x						
4	Nước SH Tổ Xuân Vinh		x	9	0	0	x						
5	Nước SH xóm Nhà Chang		x	10	0	0	x						
6	Nước SH xóm Cốc Gọ		x	8	0	0	x						
7	Nước SH xóm Nhà Vạc		x	20	0	0	x						
8	Nước SH xóm Nhà Vạc		x	20	0	0	x						
9	Nước SH xóm Nhà Ngàn		x	8	0	0	x						
10	Trạm cấp nước SH tập trung	Bơm điện		40m3/h	40m3/h	100		x					
11	Giếng khoan tổ Xuân Lộc						x						
III	XÃ TRƯỜNG HÀ												
1	Nước SH xóm Hoàng		x	20	0	0	x						
2	Nước SH xóm Hoàng		x	20	0	0	x						
3	Nước SH xóm Hoong		x	25.3	0	0	x						
4	Nước SH xóm Hoong		x	25.3	0	0	x						
5	Nước SH xóm Nậm Lìn		x	15.5	0	0	x						

6	Nước SH xóm Pác Bó		x	30.4	0	0	x						
7	Nâng cấp nước sinh hoạt xóm Pác Bó, xã Trường Hà		x	39	39	100	x						x
8	Trạm bơm SH xóm Nà Mạ	Bơm điện		15m3/h	15m3/h	100	x						x
9	Nước SH xóm Hoà Mộc		x	40	0	0	x						
10	Nước SH xóm Hoà Mộc		x	40	0	0	x						
11	Nước SH xóm Cốc Sâu		x	15	0	0	x						
12	Nước SH xóm Pò Nghiều		x	15	0	0	x						
13	Bể chứa xóm Mã Lịp (3 bể)		x	300	150	50	x						x
IV	XÃ SÓC HÀ												
1	Nước SH xóm Nà Cháo		x	30	0	0	x						
2	Nước SH xóm Địa lan		x	30	0	0	x						
3	Nước SH xóm Nà Đa		x	30	0	0	x						
4	Nước SH xóm Trúc Long		x	30	25	83	x						x
5	Bể chứa nước xóm Lũng Pươi		x	200	200	100	x						x
6	Nước SH Bó Tàu		x	50	50	100	x						x

7	Bể chứa nước xóm Lũng Rài		x	150	150	100	x						x
8	Bể chứa nước xóm Lũng Cúm		x	100	100	100	x						x
9	Công trình cấp nước sinh hoạt xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		x										
V	XÃ QUÝ QUÂN												
1	Nước SH xóm Bản Láp		x	20	0	0	x						
2	Nước SH xóm Nà Pò		x	20	8	40	x						
3	Nước SH xóm Bắc Phương		x	15	6.5	43	x						
4	Nước SH xóm Khuổi Tàu		x	15	8	53	x						
5	Nước SH Tình Cà Lừa		x	50	50	100	x						x
6	Bể chứa nước xóm Lũng Mới		x	150	150	100	x						x
VI	XÃ LŨNG NẶM			359	300								
1	Nước SH xóm Nặm Rằng		x	12	0	0	x						
2	Nước SH xóm Cáy Tắc		x	12	0	0	x						
3	Nước SH xóm Bó Sóp		x	15	0	0	x						
4	Nước SH xóm Nặm Sắn		x	20	0	0	x						

5	Bể chứa nước xóm Phía đỏ		x	150	150	100	x						x
6	Bể nước sinh hoạt xóm Nằm Răng		x	50	50	100	x						x
7	Bể nước sinh Răng Púm		x	50	50	100	x						x
8	Bể nước sinh hoạt		x	50	50	100	x						x
9	Cấp nước Sinh hoạt cum dân cư		x	20	20	100	x						x
10	Nước SH xóm Thiêng Hoài		x	9	0	0	x						x
11	Bể chứa nước xóm Lũng Chẩn		x	150	20	13	x						x
12	Bể chứa nước xóm Lũng Đốc		x	200	9	5	x						x
13	Bể chứa nước xóm Lũng In		x	200	150	75	x						x
14	Bể chứa nước xóm Po Tán		x	150	200	133	x						x
15	Bể chứa nước xóm Kéo Quên		x	200	200	100							x
16	Bể chứa nước xóm Tổng Pò		x	200	150	75	x						x
VII	XÃ CẢI VIÊN												
1	Bể công cộng xóm Đông Có		x	200	200	100	x						x
2	Bể công cộng xóm Cả Giáng			300	300	100	x						x

3	Bể công cộng xóm Năm Niệc: (2bể)		x	100	100	100	x						
			x	200	200	100	x						x
4	Bể chứa nước xóm Tả Piầu (2 bể)		x	100	100	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
5	Hồ vãi địa chứa nước xóm Tả Piầu (2 hồ)		x	1500	1500	100	x						x
			x	500	500	100	x						x
6	Bể chứa nước xóm Chông Mạ (3 bể)		x	100	100	100	x						x
			x	200	200	100	x						x
			x	200	200	100	x						
7	Bể công cộng nhóm hộ Lũng Tãi xóm Chông Mạ (2 bể)		x	50	50	100	x						x
			x	50	50	100	x						x
8	Bể nhóm Sọc Nặm - Lũng Pán: 1 bể		x	200	200	100	x						x
9	Bể chứa nước xóm Lũng Pán: 2 bể		x	200	200	100	x						x
			x	200	200	100	x						
			x	200	200	100	x						x

9	Bể công cộng xóm Lũng Pán: 3 bể		x	200	200	100	x						x
			x	200	200	100	x						x
10	Bể chứa nước UBND xã Cải Viên cũ (2 cái)		x	100	100	100					x		
			x	100	100	100					x		x
11	Bể chứa nước trường tiểu học (2 bể)		x	150	150	100					x		x
12	Bể chứa nước trường THCS Bán trú Cải Viên (2 bể)		x	100	100	100					x		x
			x	200	200	100					x		x
13	Bể chứa nước trường Tiểu học Cải Viên		x	100	100	100					x		x
14	Bể chứa nước Phân trường xóm Nậm Niệc		x	100	100	100					x		
15	Bể chứa nước xóm Nậm Đin: 3 cái		x	100	100	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
			x	200	200	100	x						x
16	Bể nước nhóm Cô Mười - Nậm Đin: 2 cái		x	100	100	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
17	Bể hốc đá nhóm Cô Mười - Cha Vạc: 2 cái		x	100	100	100	x						x

17	Bể học đa nhóm Cỏ Mướt - Chà Vạc: 2 cái		x	100	100	100	x						x
18	Bể nước UBND XÃ: 2 cái		x	100	100	100	x				x		x
			x	20	20	100	x				x		x
19	Bể chứa nước Trường Tiểu học Vân An: 1		x	100	100	100	x				x		x
20	Bể chứa nước Trường THCS Vân An: 1		x	50	50	100	x				x		x
21	Bể chứa nước Trạm Y TẾ Vân An cũ: 1		x	50	50	100	x				x		x
22	Bể chứa nước xóm Nhi Đứ: 4 cái		x	100	100	100	x						x
			x	50	50	100	x						x
			x	20	20	100	x						x
			x	20	20	100	x						x
23	Bể chứa nước nhóm Lũng Đa - Nhi Đứ: 2 cái		x	100	100	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
24	Bể chứa nước nhóm Pác Có - Nhi Đứ: 2 cái		x	100	100	100	x						x
			x	100	100	100	x						
25	Hồ vãi địa nhóm Pác Có- Nhi Đứ		x	1500	1500	100	x						x

26	Hồ vại địa xóm Cha Vạc		x	800	800	100	x						x
27	Hệ thống nước tự chảy xóm Cha Vạc		x				x						x
28	Bể chứa nước nhóm Cô Phầy -Cha Vạc: 2 cái		x	200	200	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
29	Bể chứa nước xóm Lũng Rầu: 2 cái		x	200	200	100	x						x
			x	200	200	100	x						x
30	Bể chứa nước nhóm Bản Khèng -Lũng Rầu		x	200	200	100	x						x
			x	200	200	100	x						x
31	Bể hốc đá nhóm Bản Khèng - Lũng Rầu: 2 cái		x	10	10	100	x						x
			x	10	10	100	x						x
32	Bể chứa nước nhóm Lũng Thốc -Lũng Rầu: 2 cái		x	200	200	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
33	Bể hốc đá Lũng Thốc - Lũng Rầu: 5 cái		x			100	x						x
			x			100	x						x
			x			100	x						x

			x			100	x						x
			x			100	x						x
34	Công trình đường dẫn nước tự chảy Cha Vạc - Nậm Đin						x						
35	Bể chứa nước sinh hoạt xóm Chông Mạ (02 bể)		x	100	100	100	x						x
			x	100	100	100	x						x
VIII	XÃ THƯỢNG THÔN			16,810			x						
1	Hồ chứa nước mưa Táy trên		x	1,500	1,500	100	x					x	
2	Hồ chứa nước Thượng Sơn		x	1,500	1,500	100	x					x	
3	Hồ chứa xóm Lũng Vên, xã Vân Dính		x	3,000	3,000	100	x						x
4	Bể nước mưa Lũng Mùn		x	200	200	100	x						x
5	Bể chứa xóm Trụ sở UBND xã		x	200	200	100	x						x
6	Bể chứa Trạm Y tế xã		x	100	100	100	x						x
7	Bể chứa nước Trường cấp I+II		x	200	200	100	x						x
8	Bể chứa nước xóm Lũng Mùn		x	160	160	100	x						x
9	Bể chứa nước xóm Lũng Tẩn		x	150	0	0	x						
10	Bể chứa xóm Tầm Poóng		x	150	150	100	x						x
11	Bể chứa xóm Tổng Cáng (3 bể)		x	1,350	450	33	x						
12	Bể chứa xóm Cả Thỏ (3bể)		x	1,200	400	33	x						
13	Bể chứa xóm Cả Giáng (2 bể)		x	800	400	50	x						
14	Bể chứa xómTáy dưới (2bể)		x	300	150	50	x						
15	Bể chứa xóm Nậm Dạt		x	300	300	100	x						x
16	Bể chứa xóm Lũng Hoà (4 bể)		x	2,400	600	25	x						
17	Bể chứa xóm Rải Tổng (2 bể)		x	600	300	50	x						
18	Bể chứa xóm Đông Cọ (2 bể)		x	700	350	50	x						
19	Bể chứa xóm Chàng Đi (2 bể)		x	600	300	50	x						

20	Bể chứa xóm Tổng Cánh (2 bể)		x	600	300	50	x						
21	Bể chứa xóm Lũng Hóng		x	200	200	100	x						x
22	Bể chứa nước hoạt xóm Táy Trên		x	150	150	100	x						x
23	Bể chứa xóm Đông Neo		x	150	150	100	x						x
24	Bể chứa xóm Nậm Giát		x	300	300	100	x						x
25	Hệ cấp nước xóm Lũng Tu		x	120	120	100	x						x
26	Bể chứa nước xóm Tôm Đăm		x	60	60	100	x						x
25	Bể nước sinh hoạt xóm Keng Vài		x	150	150	100	x						x
26	Bể chứa nước xóm Sỷ Điang		x	200	200	100	x						x
27	Bể chứa nước xóm Kha Bản		x	150	150	100	x						x
28	Bể chứa xóm Lũng Giàng (3 bể)		x	360	120	33	x						
29	Hồ chứa xóm Lũng Vên, xã Văn Dính		x	3,000	3,000	100	x						x
IX	XÃ NỘI THÔN			12,990									
1	Hồ chứa nước mưa Lũng Rỳ		x	1,500	1,500	100	x					x	
2	Hồ chứa nước mưa Nhị Tảo		x	3,000	3,000	100	x					x	
2	Bể chứa xóm Lũng Rì (2 Cái)		x	520	260	50	x						x
3	Bể chứa xóm Lũng Chuổng (5 bể)		x	2,850	950	33	x						x
4	Bể chứa xóm Làng Lý (3 bể)		x	1350	450	33	x						x
5	Bể chứa xóm Lũng Mào (2 bể)		x	600	300	50	x						x
6	Bể chứa xóm Lũng Chuổng (2 bể)		x	1200	600	50	x						x
7	Bể chứa xóm Pác Hoan (2 bể)		x	700	350	50	x						x
8	Bể chứa xóm Cả Rẻ (2 bể)		x	300	300	100	x						x
9	Bể chứa xóm Ngườm Vài (2 bể)		x	600	300	50	x						x
10	Bể chứa xóm Rủ Rả (1bể)		x	200	200	100	x						x
11	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Rải (5 bể)		x	120	120	100	x						x
12	Bể chứa xóm Nhị Tảo (1 bể)		x	50	50	100	x						x
X	XÃ TỔNG CỘT			7,350									
1	Bể nước công cộng xóm Cột Nưa		x	150	150	100	x						x
2	Bể nước công cộng xóm Lũng Túm		x	100	100	100	x						x
3	Bể nước công cộng Lũng Tao thuộc xóm Lũng Túm		x	50	50	100	x						x
4	Bể nước công cộng xóm Lũng Giỏng		x	100	100	100	x						x

5	Bể nước công cộng xóm Kéo Sỹ		x	150	150	100	x						x
6	Hồ vãi địa xóm Kéo Sỹ		x	2400	2400	100	x					x	
7	Bể nước công cộng Lũng Rỳ thuộc xóm Kéo Sỹ		x	50	50	100	x						x
8	Bể nước công cộng Thiêng Ngọa thuộc xóm Lũng Ái		x	50	50	100	x						x
9	Bể nước công cộng xóm Lũng Ái		x	50	50	100	x						x
10	Bể nước công cộng xóm Ngừm Luông		x	100	100	100	x						x
11	Trạm bơm nước Soọc Phầy, xóm Cột Phổ	x		200 m3/ngày	200	100		x					x
12	Bể chứa xóm Thiêng Ngọa (3 bể)		x	1,200	400	33	x						x
13	Bể chứa nước xóm Lũng Ái (3bể)		x	900	300	33	x						x
14	Bể chứa xóm Lũng Tao (2 bể)		x	800	400	50	x						x
15	Bể chứa xóm Lũng Túm (2 bể)		x	800	400	50	x						x
16	Bể chứa nước xóm Pài Bá		x	100	100	100	x						x
17	Bể chứa xóm Cột Phổ (2 bể)		x	300	150	50	x						x
18	Bể chứa xóm Ngừm Luông		x	50	50	100	x						x
XI	XÃ MÃ BA												x
1	Hồ Vải địa Bó Lăn		x	2000	2000	100	X					X	
2	Hồ Vải địa Lũng Nặm		x	2000	1000	100	X					X	
3	Hồ Vải địa Lũng Riềm		x	800	800	53,3	X					X	
4	Hồ Vải địa Keng Cả		x	2000	1000	100	X					X	
5	Bể công cộng Luộc vầy		x	200	200	100	X						X
6	Bể công cộng Kéo Bè		x	200	150	100	X						X
7	Bể công cộng Ngừm Hâu		x	150	150	100	X						X
8	Bể công cộng Y tế cũ		x	50	50	100	X						X
9	Bể công cộng trường cấp II		x	150	150	100	X						X
10	Bể công cộng trường cấp I		x	150		0	X						
11	Bể công cộng Cẩm Mò		x	50	50	100	X						X
12	Bể công cộng Lũng Pinh		x	50	50	100	X						X
13	Bể công cộng Lũng Nọi		x	150	100	66,6	X						X
14	Bể công cộng Lũng Niềng		x	200	200	100	X						X
15	Bể công cộng Nặm Bấc		x	200	200	100	X						X

16	Bể công cộng Lũng Thần		x	150	150	100	X						X
17	Bể công cộng Tầm Pận		x	200	150	100	X						X
18	Bể công cộng Lũng Pheo		x	150	80	53,3	X						X
19	Bể công cộng Thín Tảng		x	300	300	100	X						X
20	Bể công cộng Lũng Tàn		x	50	50	100	X						X
21	Bể công cộng Lũng Riêng		x	100	100	100	X						X
22	Bể công cộng Tổng Đá		x	50	50	100	X						X
23	Bể công cộng trường Tiểu Học Hạ Thôn		x	300	300	100	X						X
24	Bể công cộng Ngâm Tỳ		x	250		0	X						
25	Trạm bơm chấm ché-Lũng Hoài	Bơm dẫn		40	40	100	X						X
26	Bể công cộng Lũng Thóc		x	200	150	100	X						X
27	Bể công cộng Lũng Ái		x	300	300	100	X						X
28	Bể công cộng Lũng Ràng		x	250	250	100	X						X
29	Bể công cộng Ràng Khoen 1		x	250	250	100	X						X
30	Bể công cộng Ràng Khoen2		x	100	45	45	X						X
31	Bể công cộng Cốc Sa		x	250		100	X						
32	Bể công cộng Phân trường Cốc Sa		x	300	300	100	X						X
33	Bể công cộng Kéo Nặm		x	50	50	100	X						X
XII	XÃ HỒNG SỸ												
1	Hồ vãi địa xóm Khau Sớ		x	2,500	2,500	100	x					x	
2	Hồ vãi địa xóm Lũng Túp		x	3,500	3,500	100	x					x	
3	Hồ vãi địa Tổng Tuồng		x	2,000	2,000	100	x					x	
4	Hồ vãi địa Pác Táng		x	2,000	2,000	100	x					x	
5	Hồ vãi địa xóm Lũng Ngần		x	2,000	2,000	100	x					x	
6	Hồ vãi địa Lũng Dán, xóm Lũng Ngần		x	2,000	2,000	100	x					x	
7	Bể chứa nước xóm Khau Sớ		x	150	150	100	x						x
8	Bể chứa xóm Kính Trên		x	120	120	100	x						x
9	Bể chứa xóm Tổng Tuồng xóm Nặm Thuồm		x	100	100	100	x						x
10	Bể chứa nước xóm Minh Màng		x	100	100	100	x						x
11	Bể chứa nước xóm Lũng Dán		x	120	120	100	x						x
12	Bể chứa nước xóm Làng Linh		x	150	150	100	x						x
13	Bể chứa xóm Lũng Đá (2 bể)		x	240	120	50	x						x

14	Bể chứa nước xóm Lũng Hóng		x	100	100	100	x						x
15	Bể chứa nước xóm Lũng Lặc		x	60	60	100	x						x
16	Bể chứa nước xóm Lũng Ngần (2 bể)		x	300	150	50	x						x
17	Bể chứa nước xóm Lũng Rầu		x	100	100	100	x						x
18	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung Lũng Hóng xóm Lũng Rầu		x	100	100	100	x						
19	Bể chứa nước Lũng Đá xóm Pác Táng		x	150	150	100	x						x
20	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung Sam Phủng xóm Pác Táng		x	100	100	100	x						x
21	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung xóm Sông Giang		x	150	150	100	x						x
22	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung trường học		x	200	200	100	x						x
23	Bể chứa nước trạm Y tế xã		x	30	30	100	x						x
24	Công trình nước Tổng Cột - Sỹ Hai	x		32	12	37.5							x
25	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung UBND xã Sỹ Hai (03 bể)		x	30	30	100	x						x
XIII	TT. THÔNG NÔNG												
1	Trạm LK2B	x		300		0				x		x	x
2	Trạm LK3	x		300	300	100				x		x	x
XIV	XÃ NGỌC ĐỘNG												
1	Bể nước tập trung xóm Tấn Hẩu		x	80	80	100	x						x
2	Bể nước tập trung xóm Lũng Vằn		x	60	60	100	x						x
3	Bể nước tập trung xóm Lũng Nhùng		x	60	60	100	x						x
4	Bể nước tập trung Mần Thượng		x	50	50	100	x						x
5	Bể nước tập trung Mần Hạ		x	50	50	100	x						x
6	Bể nước tập trung Tấn Thín		x	39	39	100	x						x
7	Bể nước tập trung Cốc Tả		x	32	32	100	x						x
8	Bể nước tập trung Rằng Kheo		x	25	25	100	x						x
9	Bể nước tập trung Bó Mjoọc 1		x	18	18	100	x						x
10	Bể nước tập trung Bó Mjoọc 2		x	80	80	100	x						x
11	Bể nước tập trung Bó Mjoọc 3		x	60	60	100	x						x
12	Công trình nước sinh hoạt xóm Phiêng Pục	x	0	60	60	100	x						x
13	Bể nước tập trung Phiêng Pục		x	50	50	100	x						x

14	Bể nước tập trung Bó Rọc (xóm Lũng Nặm)		x	50	50	100	x						x
15	Bể nước tập trung Cốc Phát		x	39	39	100	x						x
16	Công trình nước sinh hoạt Tàn Tó (Ngọc Động) - Lũng Tàn (Đa Thông)		x	32	32	100	x						x
17	Công trình nước sinh hoạt Nặm Ngùa		x	25	25	100	x						x
XV	XÃ LƯƠNG THÔNG												
1	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Pèo - Nà Ke		x	32	32	100	x						x
2	Công trình cấp nước tự chảy xóm Tềng Khoang		x	25	25	100	x						x
3	Công trình cấp nước tự chảy xóm Tả Bốc		x	22		0	x						x
4	Công trình cấp nước tự chảy xóm Rặc Rầy		x	52	24.8	48	x						x
5	Công trình cấp nước tự chảy xóm Nội Phan		x	50	12	24	x						x
6	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Toàn		x	70	35	50	x						x
7	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Đầy		x	80	0	0	x						x
8	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Lũng Tôm		x	80	0	0	x						x
9	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Lũng Rịch		x	80	80	100	x						x
10	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Cấn Thôm		x	60	60	100	x						x
11	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Pác Có		x	60	60	100	x						x
XVI	XÃ LƯƠNG CAN			50	50	100							x
1	Công trình nước sinh hoạt xóm Kim Đồng		x	50	50	100	x						
2	Công trình nước sinh hoạt xóm Nà Pia		x	50	12	24	x						x
3	Công trình nước sinh hoạt xóm Làng Can		x	70	35	50	x						x
4	Công trình nước sinh hoạt xóm Nà Việt		x	80	0	0	x						x
XVII	XÃ YÊN SƠN			80	0	0							x
1	Công trình nước sinh hoạt Bó Rọc	x		80	80	100	x						x
2	Công trình nước sinh hoạt Phía Khao	x		60	60	100	x						
3	Công trình nước sinh hoạt Chọc Mòn	x		60	60	100	x						x
XVIII	XÃ THANH LONG												
1	Công trình nước sinh hoạt Lũng Lạn		x	50	50	100	x						

2	Công trình nước sinh hoạt Lũng Khinh		x	70	35	50	x						
3	CT nước sinh hoạt Từ Bua Thượng- UBND xã Bình Lãng cũ		x	80	0	0	x						
4	CT nước sinh hoạt từ UBND xã Bình lãng Cũ - Lũng Luông		x	80	0	0	x						
5	Công trình nước sinh hoạt Tin Phoong		x	80	80	100	x						x
6	Công trình nước sinh hoạt Tắc Té		x	60	60	100	x						x
7	Công trình nước sinh hoạt Lũng Vây		x	60	60	100	x						x
8	Công trình nước sinh hoạt Bản Tầu		x	50	50	100	x						x
9	Công trình nước sinh hoạt Găng Thượng		x	50	50	100	x						x
XVIX	XÃ CẦN YÊN												
1	Cấp nước sinh hoạt Bản Chang		x	20	0	0	x						x
2	Cấp nước sinh hoạt Khuổi Rệp		x	3.4	0	0	x						x
3	Cấp nước sinh hoạt Phía Bụng-Nà So		x	14	3.2	23	x						x
4	Cấp nước sinh hoạt Cả Rính - Chợ cũ		x	10.2	0	0	x						x
5	Cấp nước sinh hoạt Nà Pàng		x	16	10	63	x						x
6	Cấp nước sinh hoạt Nà Lũng		x	4.8	4	83	x						x
7	Cấp nước sinh hoạt Dê Cóoc - Bản Ái		x	16	12.7	79	x						x
8	Cấp nước sinh hoạt Bản Ngăm - Bản Gải		x	14	3.2	23	x						x
9	Cấp nước sinh hoạt Hồng Minh Thượng		x	28	18.4	66	x						x
10	Cấp nước sinh hoạt Lũng Khuông - Phía Đén		x	6.7	4	60	x						x
11	Công trình cấp nước Bó Rằng		x	14	3.2	23	x						x
XX	XÃ ĐA THỐNG												
1	Công trình nước sinh hoạt Đà Sa		x	79	70	88.61	x						x
2	Công trình nước sinh hoạt Nà Khau		x	42	35	83.33	x						x
3	Công trình nước sinh hoạt Bắc Đại		x	48	37	77.08	x						x
4	Công trình nước sinh hoạt Bản Chang		x	56	56	100.00	x						x
5	Công trình nước sinh hoạt Bản Giàng		x	68	58	85.29	x						x
6	Công trình nước sinh hoạt Bản Ruôm		x	38	35	92.11	x						x
7	Công trình nước sinh hoạt Nà Pài		x	29	27	93.10	x						x
8	Công trình nước sinh hoạt Cốc Khuyết		x	15	15	100.00	x						x
9	Công trình nước sinh hoạt Pác Ngâm		x	32	24	75.00	x						x
10	Công trình nước sinh hoạt Lũng Rỳ		x	27	8	29.63	x						

11	Công trình nước sinh hoạt Lũng Tàn		x	37	37	100.00	x						x
12	Công trình nước sinh hoạt Bó Búa		x	28	14	50.00	x						
13	Công trình nước sinh hoạt Khuổi Mò		x	16	11	68.75	x						x
14	Bể nước tập trung Lũng Lừa		x	38	38	100.00	x						x
15	Bể nước tập trung Ma Pản		x	32	32	100.00	x						x
16	Công trình nước sinh hoạt Nà Thôm		x	18	12	66.67	x						x
17	Công trình nước sinh hoạt Sơn Hà		x	52	46	88.46	x						x
18	Bể nước tập trung Lũng Khinh		x	24	20	83.33	x						
19	Công trình nước sinh hoạt Phia Viêng - Lũng Đầy		x	58	40	68.97	x						
XXI	XÃ CÀN NÔNG												
1	Cấp nước sinh hoạt Lũng Vai		x	10.8	7.8	72	x						x
2	Cấp nước sinh hoạt Phiêng Đán - Khau Dưa		x	46	11	24	x						x
3	Cấp nước sinh hoạt Nà Én		x	9	7	78	x						x
4	Cấp nước sinh hoạt Nặm Đông		x	10	6.3	63	x						x
5	Cấp nước sinh hoạt Nà Tềng		x	16	8	50	x						x
6	Cấp nước sinh hoạt Phia Rạc - Lũng Rì		x	12	8	67	x						x
7	Cấp nước sinh hoạt Nặm Dưa - Bó Thầu		x										x
8	Cấp nước sinh hoạt Nà Ca		x	19	0	0	x						
9	Cấp nước sinh hoạt Lũng Vài - Nà Tềng		x	11	8.4	76	x						x
10	Cấp nước sinh hoạt Ngừm Quốc		x	14	11	79	x						x

à Quảng

g hoạt động	
Hoạt động kém hiệu quả	Không hoạt động
(15)	(16)
	x
	x
	x
	x
	x
	x
	x
	x
x	
x	
x	
x	
x	

	x
	x
	x
	x
	x
	x
	x
	x

X	
X	
X	
X	
	X
	X
	X
	X

[illegible]

x	
x	

[illegible]

x	

[illegible]

	x
	x
x	
x	
x	
x	
x	
x	
x	
x	

[illegible]

	X

[illegible]

[illegible]

X	
X	

[illegible]

X	
X	
X	
X	

Biểu số 5.1: Cập nhật mô hình quản lý, loại hình
(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 11 n

Stt	Công Trình	Loại hình		Công suất**	
		Bơm, dẫn	Tự chảy	Thiết kế (m3)	Sử dụng thực tế (m3)
1	2	3	4	5	6
I	Xã Ngọc Đào				
1	Nước SH xóm Bản Khoang		x	12	0
2	Nước SH xóm Đông Rẻo		x	12	0
3	Nước SH xóm Kéo Chang		x	15	0
4	Nước SH xóm Bản Nưa		x	9	0
5	Nước SH xóm Bản Hà		x	10.5	0
6	Nước SH xóm Kê Hiệt		x	9.9	0
7	Bể chứa nước xóm Nóc Mò		x	9.3	9.3
8	Bể chứa nước xóm Lũng Mò		x	200	200
9	Nước SH xóm Đông Mân		x	150	150
10	Nước SH xóm Nà Rặc		x	50	50
11	Nước SH xóm Nà Giàng		x	45	45
12	Nước SH xóm Nà Giảo		x	100	100
13	Nước SH xóm Bản Chá		x	150	150
14	Bể chứa xóm Lũng Giàng		x	150	150

15	Bể chứa xóm Lũng Trang		x	150	150
16	Bể cấp nước tập trung Lũng Pén xóm Nóc Mò		x	150	150
17	Bể cấp nước tập trung Lũng Chang xóm Lũng Giàng		x	45	45
18	Bể cấp nước tập trung VIE -019 xóm Luống Nội		x	50	50
19	Bể cấp nước tập trung Thín Tằng xóm Nóc Mò		x	60	60
20	Bể cấp nước tập trung xóm Nóc Mò		x	100	100
II	THỊ TRẤN XUÂN HOÀ				
1	Nước SH xóm Bản Mươi		x	12	0
2	Nước SH xóm Mai Nưa		x	12	0
3	Nước SH xóm Yên Luật		x	15	0
4	Nước SH Tổ Xuân Vinh		x	9	0
5	Nước SH xóm Nà Chang		x	10	0
6	Nước SH xóm Cốc Gọ		x	8	0
7	Nước SH xóm Nà Vạc		x	20	0
8	Nước SH xóm Nà Vạc		x	20	0
9	Nước SH xóm Nà Ngàn		x	8	0
10	Trạm cấp nước SH tập trung	Bơm điện		40m3/h	40m3/h
11	Giếng khoan tổ Xuân Lộc				
III	XÃ TRƯỜNG HÀ				
1	Nước SH xóm Hoàng		x	20	0
2	Nước SH xóm Hoàng		x	20	0
3	Nước SH xóm Hoong		x	25.3	0

4	Nước SH xóm Hoong		x	25.3	0
5	Nước SH xóm Nặm Lìn		x	15.5	0
6	Nước SH xóm Pác Bó		x	30.4	0
7	Nâng cấp nước sinh hoạt xóm Pác Bó, xã Trường Hà		x	39	39
8	Trạm bơm SH xóm Nà Mạ	Bơm điện		15m3/h	15m3/h
9	Nước SH xóm Hoà Mục		x	40	0
10	Nước SH xóm Hoà Mục		x	40	0
11	Nước SH xóm Cốc Sâu		x	15	0
12	Nước SH xóm Pò Nghiều		x	15	0
13	Bể chứa xóm Mã Lịp (3 bể)		x	300	150
IV	XÃ SÓC HÀ				
1	Nước SH xóm Nà Cháo		x	30	0
2	Nước SH xóm Địa lan		x	30	0
3	Nước SH xóm Nà Đa		x	30	0
4	Nước SH xóm Trúc Long		x	30	25
5	Bể chứa nước xóm Lũng Pươi		x	200	200
6	Nước SH Bó Tàu		x	50	50
7	Bể chứa nước xóm Lũng Rài		x	150	150
8	Bể chứa nước xóm Lũng Cúm		x	100	100
9	Công trình cấp nước sinh hoạt xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng		x		
V	XÃ QUÝ QUÂN				

1	Nước SH xóm Bản Láp		x	20	0
2	Nước SH xóm Nà Pò		x	20	8
3	Nước SH xóm Bắc Phương		x	15	6.5
4	Nước SH xóm Khuổi Tấu		x	15	8
5	Nước SH Tình Cà Lừa		x	50	50
6	Bể chứa nước xóm Lũng Mới		x	150	150
VI	XÃ LŨNG NẬM			209	150
1	Bể chứa nước xóm Lũng Chăn, xã Lũng Nặm		x	50	45
2	Bể chứa nước xóm Lũng In, xã Lũng Nặm		x	100	100
3	Bể chứa nước xóm Kéo Quyền, xã Lũng Nặm		x	150	150
4	Bể chứa nước xóm Nặm Nhũng, xã Lũng Nặm		x	200	180
5	Bể chứa nước xóm Cả Giông, xã Lũng Nặm		x	100	100
6	Bể chứa nước xóm Nặm Sấn, xã Lũng Nặm		x	150	150
7	Bể chứa nước xóm Rằng Rụng, xã Lũng Nặm		x	250	200
8	Bể chứa nước xóm Lũng Luông, xã Lũng Nặm		x	300	270
9	Bể chứa nước xóm Tổng Pò, xã Lũng Nặm		x	150	150
10	Bể chứa nước xóm Cáy Tắc, xã Lũng Nặm		x	150	150
11	Bể chứa nước xóm Lũng Tú, xã Lũng Nặm		x	50	40
12	Nước SH xóm Nặm Rằng		x	12	0
13	Nước SH xóm Cáy Tắc		x	12	0
14	Nước SH xóm Bó Sóp		x	15	0

15	Nước SH xóm Năm Sắn		x	20	0
16	Bể chứa nước xóm Phía đỏ		x	150	150
VII	XÃ CẢI VIÊN				
1	Bể công cộng xóm Đông Có		x	200	200
2	Bể công cộng xóm Cả Giáng			300	300
3	Bể công cộng xóm Năm Niệc: (2bể)		x	100	100
			x	200	200
4	Bể chứa nước xóm Tả Piầu (2 bể)		x	100	100
			x	100	100
5	Hồ vải địa chứa nước xóm Tả Piầu (2 hồ)		x	1500	1500
			x	500	500
6	Bể chứa nước xóm Chông Mạ (3 bể)		x	100	100
			x	200	200
			x	200	200
7	Bể công cộng nhóm hộ Lũng Tái xóm Chông Mạ (2 bể)		x	50	50
			x	50	50
8	Bể nhóm Sọc Nặm - Lũng Pán: 1 bể		x	200	200
9	Bể chứa nước xóm Lũng Pán: 2 bể		x	200	200
			x	200	200
9	Bể công cộng xóm Lũng Pán: 3 bể		x	200	200
			x	200	200

			x	200	200
10	Bể chứa nước UBND xã Cải Viên cũ (2 cái)		x	100	100
			x	100	100
11	Bể chứa nước trường tiểu học (2 bể)		x	150	150
12	Bể chứa nước trường THCS Bán trú Cải Viên (2 bể)		x	100	100
			x	200	200
13	Bể chứa nước trường Tiểu học Cải Viên		x	100	100
14	Bể chứa nước Phân trường xóm Nậm Niệc		x	100	100
15	Bể chứa nước xóm Nậm Đin: 3 cái		x	100	100
			x	100	100
			x	200	200
16	Bể nước nhóm Cô Mười - Nậm Đin: 2 cái		x	100	100
			x	100	100
	Bể hốc đá nhóm Cô Mười - Cha Vạc: 2 cái		x	100	100
			x	100	100
17	Bể nước UBND XÃ: 2 cái		x	100	100
			x	20	20
18	Bể chứa nước Trường Tiểu học Vân An: 1		x	100	100
19	Bể chứa nước Trường THCS Vân An: 1		x	50	50
20	Bể chứa nước Trạm Y Tế Vân An cũ: 1		x	50	50
			x	100	100

21	Bể chứa nước xóm Nhi Đú: 4 cái		x	50	50
			x	20	20
			x	20	20
22	Bể chứa nước nhóm Lũng Đa - Nhi Đú: 2 cái		x	100	100
			x	100	100
23	Bể chứa nước nhóm Pác Có - Nhi Đú: 2 cái		x	100	100
			x	100	100
24	Bể hốc đá nhóm Lũng Đa - Nhi Đú: 2 cái		x	100	100
			x	100	100
25	Hồ vãi địa nhóm Pác Có- Nhi Đú		x	1500	1500
26	Hồ vãi địa xóm Cha Vạc		x	800	800
27	Hệ thống nước tự chảy xóm Cha Vạc		x		
28	Bể chứa nước nhóm Cô Phầy -Cha Vạc: 2 cái		x	200	200
			x	100	100
29	Bể chứa nước xóm Lũng Rầu: 2 cái		x	200	200
			x	200	200
30	Bể chứa nước nhóm Bản Khèng -Lũng Rầu		x	200	200
			x	200	200
31	Bể hốc đá nhóm Bản Khèng - Lũng Rầu: 2 cái		x	100	100
			x	100	100
32	Bể chứa nước nhóm Lũng Thóc -Lũng Rầu: 2 cái		x	200	200

32	Bể chứa nước ngầm Lũng Thốc - Lũng Rầu: 2 cái		x	100	100
33	Bể hốc đá Lũng Thốc - Lũng Rầu: 5 cái		x	50	50
			x	50	50
			x	50	50
			x	50	50
			x	50	50
34	Công trình đường dẫn nước tự chảy Cha Vạc - Nặm Đin				
35	Bể chứa nước sinh hoạt xóm Chông Mạ (02 bể)		x	100	100
			x	100	100
VIII	XÃ THƯỢNG THÔN				
1	Hồ chứa nước mưa Táy trên		x	1,500	1,500
2	Hồ chứa nước Thượng Sơn		x	1,500	1,500
3	Hồ chứa xóm Lũng Vén, xã Vân Đình		x	3,000	3,000
4	Bể nước mưa Lũng Mùn		x	200	200
5	Bể chứa xóm Trụ sở UBND xã		x	200	200
6	Bể chứa Trạm Y tế xã		x	100	100
7	Bể chứa nước Trường cấp I+II		x	200	200
8	Bể chứa nước xóm Lũng Mùn		x	160	160
9	Bể chứa nước xóm Lũng Tẩn		x	150	0
10	Bể chứa xóm Tầm Poóng		x	150	150
11	Bể chứa xóm Tổng Cáng (3 bể)		x	1,350	450
12	Bể chứa xóm Cả Thổ (3bể)		x	1,200	400

13	Bể chứa xóm Cả Giáng (2 bể)		x	800	400
14	Bể chứa xóm Táy dưới (2bể)		x	300	150
15	Bể chứa xóm Nằm Dạt		x	300	300
16	Bể chứa xóm Lũng Hoà (4 bể)		x	2,400	600
17	Bể chứa xóm Rải Tổng (2 bể)		x	600	300
18	Bể chứa xóm Đông Cọ (2 bể)		x	700	350
19	Bể chứa xóm Chàng Đi (2 bể)		x	600	300
20	Bể chứa xóm Tổng Cáng (2 bể)		x	600	300
21	Bể chứa xóm Lũng Hóng		x	200	200
22	Bể chứa nước hoạt xóm Táy Trên		x	150	150
23	Bể chứa xóm Đông Neo		x	150	150
24	Bể chứa xóm Nằm Giát		x	300	300
25	Hệ cấp nước xóm Lũng Tu		x	120	120
26	Bể chứa nước xóm Tôm Đăm		x	60	60
25	Bể nước sinh hoạt xóm Keng Vải		x	150	150
26	Bể chứa nước xóm Sỷ Diêng		x	200	200
27	Bể chứa nước xóm Kha Bản		x	150	150
28	Bể chứa xóm Lũng Giàng (3 bể)		x	360	120
29	Hồ chứa xóm Lũng Vền, xã Thượng Thôn		x	3,000	3,000
IX	XÃ NỘI THÔN			12,990	
1	Hồ chứa nước mưa Lũng Rỳ		x	1,500	1,500
2	Hồ chứa nước mưa Nhị Tảo		x	3,000	3,000
2	Bể chứa xóm Lũng Rì (2 Cái)		x	520	260

3	Bể chứa xóm Lũng Chuổng (5 bể)		x	2,850	950
4	Bể chứa xóm Làng Lý (3 bể)		x	1350	450
5	Bể chứa xóm Lũng Mào (2 bể)		x	600	300
6	Bể chứa xóm Lũng Chuổng (2 bể)		x	1200	600
7	Bể chứa xóm Pác Hoan (2 bể)		x	700	350
8	Bể chứa xóm Cà Rẻ (2 bể)		x	300	300
9	Bể chứa xóm Ngừm Vài (2 bể)		x	600	300
10	Bể chứa xóm Rủ Rả (1bể)		x	200	200
11	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Rải (5 bể)		x	120	120
12	Bể chứa xóm Nhi Tảo (1 bể)		x	50	50
X	XÃ TỔNG CỘT				
1	Bể nước công cộng xóm Cột Nưa		x	150	150
2	Bể nước công cộng xóm Lũng Túm		x	100	100
3	Bể nước công cộng Lũng Tao thuộc xóm Lũng Túm		x	50	50
4	Bể nước công cộng xóm Lũng Giỏng		x	100	100
5	Bể nước công cộng xóm Kéo Sỷ		x	150	150
6	Hồ vãi địa xóm Kéo Sỷ		x	2400	2400
7	Bể nước công cộng Lũng Rỳ thuộc xóm Kéo Sỷ		x	50	50
8	Bể nước công cộng Thiêng Ngọa thuộc xóm Lũng Ái		x	50	50
9	Bể nước công cộng xóm Lũng Ái		x	50	50
10	Bể nước công cộng xóm Ngừm Luông		x	100	100
11	Trạm bơm nước Soọc Phầy, xóm Cột Phố	x		200 m3/ngày	200
12	Bể chứa xóm Thiêng Ngọa (3 bể)		x	1,200	400
13	Bể chứa nước xóm Lũng Ái (3bể)		x	900	300

14	Bể chứa xóm Lũng Tao (2 bể)		x	800	400
15	Bể chứa xóm Lũng Túm (2 bể)		x	800	400
16	Bể chứa nước xóm Pải Bá		x	100	100
17	Bể chứa xóm Cột Phố (2 bể)		x	300	150
18	Bể chứa xóm Ngườm Luông		x	50	50
XI	XÃ MÃ BA				
1	Hồ Vải địa Bó Lăn		x	2000	2000
2	Hồ Vải địa Lũng Nặm		x	2000	1000
3	Hồ Vải địa Lũng Riềm		x	800	800
4	Hồ Vải địa Keng Cả		x	2000	1000
5	Bể công cộng Luộc vảy		x	200	200
6	Bể công cộng Kéo Bè		x	200	150
7	Bể công cộng Ngườm Hẩu		x	150	150
8	Bể công cộng Y tế cũ		x	50	50
9	Bể công cộng trường cấp II		x	150	150
10	Bể công cộng trường cấp I		x	150	
11	Bể công cộng Cẩm Mò		x	50	50
12	Bể công cộng Lũng Pỉnh		x	50	50
13	Bể công cộng Lũng Nội		x	150	100
14	Bể công cộng Lũng Niềng		x	200	200
15	Bể công cộng Nặm Bác		x	200	200
16	Bể công cộng Lũng Thần		x	150	150
17	Bể công cộng Tăm Pận		x	200	150

18	Bể công cộng Lũng Pheo		x	150	80
19	Bể công cộng Thín Tằng		x	300	300
20	Bể công cộng Lũng Tàn		x	50	50
21	Bể công cộng Lũng Riêng		x	100	100
22	Bể công cộng Tổng Đá		x	50	50
23	Bể công cộng trường Tiểu Học Hạ Thôn		x	300	300
24	Bể công cộng Ngâm Tỳ		x	250	
25	Trạm bơm chắt ché-Lũng Hoài	Bơm dẫn		40	40
26	Bể công cộng Lũng Thóc		x	200	150
27	Bể công cộng Lũng Ái		x	300	300
28	Bể công cộng Lũng Ràng		x	250	250
29	Bể công cộng Ràng Khoen 1		x	250	250
30	Bể công cộng Ràng Khoen2		x	100	45
31	Bể công cộng Cốc Sa		x	250	
32	Bể công cộng Phân trường Cốc Sa		x	300	300
33	Bể công cộng Kéo Nặm		x	50	50
XII	XÃ HỒNG SỸ				
1	Hồ vải địa xóm Khau Sớ		x	2,500	2,500
2	Hồ vải địa xóm Lũng Túp		x	3,500	3,500
3	Hồ vải địa Tổng Tuồng		x	2,000	2,000
4	Hồ vải địa Pác Táng		x	2,000	2,000
5	Hồ vải địa xóm Lũng Ngần		x	2,000	2,000
6	Hồ vải địa Lũng Dán, xóm Lũng Ngần		x	2,000	2,000

7	Bể chứa nước xóm Khau Sớ		x	150	150
8	Bể chứa xóm Kính Trên		x	120	120
9	Bể chứa xóm Tổng Tuồng xóm Nặm Thuồm		x	100	100
10	Bể chứa nước xóm Minh Màng		x	100	100
11	Bể chứa nước xóm Lũng Dán		x	120	120
12	Bể chứa nước xóm Làng Linh		x	150	150
13	Bể chứa xóm Lũng Đá (2 bể)		x	240	120
14	Bể chứa nước xóm Lũng Hóng		x	100	100
15	Bể chứa nước xóm Lũng Lặc		x	60	60
16	Bể chứa xóm Lũng Ngần (2 bể)		x	300	150
17	Bể chứa nước xóm Lũng Rầu		x	100	100
18	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung Lũng Hóng xóm Lũng Rầu		x	100	100
19	Bể chứa nước Lũng Đá xóm Pác Táng		x	150	150
20	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung Sam Phủng xóm Pác Táng		x	100	100
21	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung xóm Sông Giang		x	150	150
22	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung trường học		x	200	200
23	Bể chứa nước trạm Y tế xã		x	30	30
24	Công trình nước Tổng Cột - Sỷ Hai	x		32	12
25	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung UBND xã Sỷ Hai (03 bể)		x	30	30
XIII	TT. THÔNG NÔNG				
1	Trạm LK2B	x		300	
2	Trạm LK3	x		300	300
XIV	XÃ NGỌC ĐỘNG				

1	Bể nước tập trung xóm Tấn Hầu		x	80	80
2	Bể nước tập trung xóm Lũng Vằn		x	60	60
3	Bể nước tập trung xóm Lũng Nhùng		x	60	60
4	Bể nước tập trung Mản Thượng		x	50	50
5	Bể nước tập trung Mản Hạ		x	50	50
6	Bể nước tập trung Tản Thín		x	39	39
7	Bể nước tập trung Cốc Tả		x	32	32
8	Bể nước tập trung Rằng Kheo		x	25	25
9	Bể nước tập trung Bó Mjọc 1		x	18	18
10	Bể nước tập trung Bó Mjọc 2		x	80	80
11	Bể nước tập trung Bó Mjọc 3		x	60	60
12	Công trình nước sinh hoạt xóm Phiêng Pục	x		60	60
13	Bể nước tập trung Phiêng Pục		X	50	50
14	Bể nước tập trung Bó Rẹc (xóm Lũng Nặm)		X	50	50
15	Bể nước tập trung Cốc Phát		X	39	39
16	Công trình nước sinh hoạt Tản Tó (Ngọc Động) - Lũng Tản (Đa Thông)		X	32	32
17	Công trình nước sinh hoạt Nặm Ngùa		X	25	25
XV	XÃ LƯƠNG THÔNG				
1	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Pèo - Nà Ke		X	32	32
2	Công trình cấp nước tự chảy xóm Tềng Khoang		X	25	25
3	Công trình cấp nước tự chảy xóm Tả Bốc		X	22	
4	Công trình cấp nước tự chảy xóm Rặc Rầy		X	52	24.8
5	Công trình cấp nước tự chảy xóm Nội Phan		X	50	12

6	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Toàn		X	70	35
7	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Đầy		X	80	0
8	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Lũng Tôm		X	80	0
9	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Lũng Rịch		X	80	80
10	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Cản Thôm		X	60	60
11	Công trình cấp nước sinh hoạt tập trung Pác Có		X	60	60
XVI	XÃ LƯƠNG CAN			50	50
1	Công trình nước sinh hoạt xóm Kim Đồng		X	50	50
2	Công trình nước sinh hoạt xóm Nà Pia		X	50	12
3	Công trình nước sinh hoạt xóm Làng Can		X	70	35
4	Công trình nước sinh hoạt xóm Nà Việt		X	80	0
XVII	XÃ YÊN SON			80	0
1	Công trình nước sinh hoạt Bó Rọc	x		80	80
2	Công trình nước sinh hoạt Phia Khao	x		60	60
3	Công trình nước sinh hoạt Chọc Mòn	x		60	60
XVIII	XÃ THANH LONG				
1	Công trình nước sinh hoạt Lũng Lạn		x	50	50
2	Công trình nước sinh hoạt Lũng Khinh		x	70	35
3	CT nước sinh hoạt Từ Bua Thượng- UBND xã Bình Lãng cũ		x	80	0
4	CT nước sinh hoạt từ UBND xã Bình Lãng cũ - Lũng Luông		x	80	0
5	Công trình nước sinh hoạt Tân Phong		x	80	80
6	Công trình nước sinh hoạt Tắc Té		x	60	60
7	Công trình nước sinh hoạt Lũng Váy		x	60	60

8	Công trình nước sinh hoạt Bản Tầu		x	50	50
9	Công trình nước sinh hoạt Găng Thượng		x	50	50
XVIX	XÃ CÀN YÊN				
1	Cấp nước sinh hoạt Bản Chang		x	20	0
2	Cấp nước sinh hoạt Khuổi Rệp		x	3.4	0
3	Cấp nước sinh hoạt Phia Bụng-Nà So		x	14	3.2
4	Cấp nước sinh hoạt Cả Rinh - Chợ cũ		x	10.2	0
5	Cấp nước sinh hoạt Nà Pàng		x	16	10
6	Cấp nước sinh hoạt Nà Lùng		x	4.8	4
7	Cấp nước sinh hoạt Dẻ Cóoc - Bản Ái		x	16	12.7
8	Cấp nước sinh hoạt Bản Ngắm - Bản Gải		x	14	3.2
9	Cấp nước sinh hoạt Hồng Minh Thượng		x	28	18.4
10	Cấp nước sinh hoạt Lũng Khuông - Phia Đén		x	6.7	4
11	Công trình cấp nước Bó Rằng		x	14	3.2
XX	XÃ ĐA THÔNG				
1	Công trình nước sinh hoạt Đà Sa		x	79	70
2	Công trình nước sinh hoạt Nà Khau		x	42	35
3	Công trình nước sinh hoạt Bắc Đại		x	48	37
4	Công trình nước sinh hoạt Bản Chang		x	56	56
5	Công trình nước sinh hoạt Bản Giàng		x	68	58
6	Công trình nước sinh hoạt Bản Ruôm		x	38	35
7	Công trình nước sinh hoạt Nà Pải		x	29	27
8	Công trình nước sinh hoạt Cốc Khuyết		x	15	15
9	Công trình nước sinh hoạt Pác Ngâm		x	32	24

10	Công trình nước sinh hoạt Lũng Rỳ		x	27	8
11	Công trình nước sinh hoạt Lũng Tàn		x	37	37
12	Công trình nước sinh hoạt Bó Bủa		x	28	14
13	Công trình nước sinh hoạt Khuổi Mò		x	16	11
14	Bể nước tập trung Lũng Lừa		x	38	38
15	Bể nước tập trung Ma Păn		x	32	32
16	Công trình nước sinh hoạt Nà Thôm		x	18	12
17	Công trình nước sinh hoạt Sơn Hà		x	52	46
18	Bể nước tập trung Lũng Khỉnh		x	24	20
19	Công trình nước sinh hoạt Phia Viêng - Lũng Đầy		x	58	40
XXI	XÃ CÀN NÔNG				
1	Cấp nước sinh hoạt Lũng Vai		x	10.8	7.8
2	Cấp nước sinh hoạt Phiêng Đán - Khau Dưa		x	46	11
3	Cấp nước sinh hoạt Nà Ёn		x	9	7
4	Cấp nước sinh hoạt Nặm Đông		x	10	6.3
5	Cấp nước sinh hoạt Nà Tềng		x	16	8
6	Cấp nước sinh hoạt Phia Rạc - Lũng Rì		x	12	8
7	Cấp nước sinh hoạt Nặm Dưa - Bó Thầu		x		
8	Cấp nước sinh hoạt Nà Ca		x	19	0
9	Cấp nước sinh hoạt Lũng Vài - Nà Tềng		x	11	8.4
10	Cấp nước sinh hoạt Ngườm Quốс		x	14	11

ấp huyện

hiệu quả sử dụng của công trình cấp nước tập trung

năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

Tỷ lệ % sử dụng thực tế/thiết kế	Loại hình quản lý					Công trình đạt tiêu chí được giao cho tổ chức quản lý, khai thác (Đạt/Không đạt)	Sản lượng nước cấp thực tế của công trình (2)(m3/ngày đêm)
	Cộng đồng	HTX	Đơn vị SNCT***	Doanh nghiệp	Khác		
7	8	9	10	11	12	(13)	(14)
						Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	9.3
100	x					Không đạt	200
65	x					Không đạt	150
65	x					Không đạt	50
65	x					Không đạt	45
65	x					Không đạt	100
65	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	150

100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	45
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	100
							0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
100		x				Đạt	40m3/h
	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0

0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
100	x					Không đạt	39
100	x					Đạt	15m3/h
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
50	x					Không đạt	150
							0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
83	x					Không đạt	25
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	100
	x					Đạt	
						Không đạt	0

0	x					Không đạt	0
40	x					Không đạt	8
43	x					Không đạt	6.5
53	x					Không đạt	8
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	150
90	x					Không đạt	5
100	x					Không đạt	10
100	x					Không đạt	18
90	x					Không đạt	30
100	x					Không đạt	20
100	x					Không đạt	20
80	x					Không đạt	25
90	x					Không đạt	35
100	x					Không đạt	25
100	x					Không đạt	20
80	x					Không đạt	8
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0

0	x					Không đạt	0
100	x					Không đạt	150
							0
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	30
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	150
100	x					<i>Không đạt</i>	50
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20

100	x					<i>Không đạt</i>	20
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	15
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	20
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	2
100					x	<i>Không đạt</i>	10
100					x	<i>Không đạt</i>	5
100					x	<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	10

100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	2
100	x					<i>Không đạt</i>	2
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	150
100	x					<i>Không đạt</i>	80
	x					<i>Không đạt</i>	0
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	20
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	20

100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	5
100	x					<i>Không đạt</i>	5
	x					<i>Không đạt</i>	0
100	x					<i>Không đạt</i>	10
100	x					<i>Không đạt</i>	10
	x						0
100	x					Không đạt	1500
100	x					Không đạt	1500
100	x					Không đạt	3000
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	160
0	x					Không đạt	0
100	x					Không đạt	150
33	x					Không đạt	450
33	x					Không đạt	400

50	x					Không đạt	400
50	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	300
25	x					Không đạt	600
50	x					Không đạt	300
50	x					Không đạt	350
50	x					Không đạt	300
50	x					Không đạt	300
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	300
100	x					Không đạt	120
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	150
33	x					Không đạt	120
100	x					Không đạt	3000
							0
100	x					Không đạt	1500
100	x					Không đạt	3000
50	x					Không đạt	260

33	x					Không đạt	950
33	x					Không đạt	450
50	x					Không đạt	300
50	x					Không đạt	600
50	x					Không đạt	350
100	x					Không đạt	300
50	x					Không đạt	300
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	120
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	2400
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	100
100		x				Đạt	200
33	x					Không đạt	400
33	x					Không đạt	300

50	x					Không đạt	400
50	x					Không đạt	400
100	x					Không đạt	100
50	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	50
100	X					Không đạt	2000
100	X					Không đạt	1000
53,3	X					Không đạt	800
100	X					Không đạt	1000
100	X					Không đạt	200
100	X					Không đạt	150
100	X					Không đạt	150
100	X					Không đạt	50
100	X					Không đạt	150
0	X					Không đạt	0
100	X					Không đạt	50
100	X					Không đạt	50
66,6	X					Không đạt	100
100	X					Không đạt	200
100	X					Không đạt	200
100	X					Không đạt	150
100	X					Không đạt	150

53,3	X					Không đạt	80
100	X					Không đạt	300
100	X					Không đạt	50
100	X					Không đạt	100
100	X					Không đạt	50
100	X					Không đạt	300
0	X					Không đạt	0
100	X					Không đạt	40
100	X					Không đạt	150
100	X					Không đạt	300
100	X					Không đạt	250
100	X					Không đạt	250
45	X					Không đạt	45
100	X					Không đạt	
100	X					Không đạt	300
100	X					Không đạt	50
100	x					Không đạt	2500
100	x					Không đạt	3500
100	x					Không đạt	2000
100	x					Không đạt	2000
100	x					Không đạt	2000
100	x					Không đạt	2000

100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	120
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	120
100	x					Không đạt	150
50	x					Không đạt	120
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	60
50	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	100
100	x					Không đạt	150
100	x					Không đạt	200
100	x					Không đạt	30
37.5						Không đạt	12
100	x					Không đạt	30
						Không đạt	0
0				x		Đạt	0
100				x		Đạt	300
						Không đạt	

100	x					Không đạt	80
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	39
100	x					Không đạt	32
100	x					Không đạt	25
100	x					Không đạt	18
100	x					Không đạt	80
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	39
100	x					Không đạt	32
100	x					Không đạt	25
						Không đạt	
100	x					Không đạt	32
100	x					Không đạt	25
0	x					Không đạt	0
48	x					Không đạt	24.8
24	x					Không đạt	12

50	x					Không đạt	35
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
100	x					Không đạt	80
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	60
100						Không đạt	
100	x					Không đạt	50
24	x					Không đạt	12
50	x					Không đạt	35
0	x					Không đạt	0
0						Không đạt	0
100	x					Không đạt	80
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	60
						Không đạt	0
100	x					Không đạt	50
50	x					Không đạt	35
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
100	x					Không đạt	80
100	x					Không đạt	60
100	x					Không đạt	60

100	x					Không đạt	50
100	x					Không đạt	50
0	x					Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
23	x					Không đạt	3.2
0	x					Không đạt	0
63	x					Không đạt	10
83	x					Không đạt	4
79	x					Không đạt	12.7
23	x					Không đạt	3.2
66	x					Không đạt	18.4
60	x					Không đạt	4
23	x					Không đạt	3.2
88.61	x					Không đạt	70.6
83.33	x					Không đạt	35
77.08	x					Không đạt	36.4
100.00	x					Không đạt	56
85.29	x					Không đạt	57.3
92.11	x					Không đạt	35
93.10	x					Không đạt	27
100.00	x					Không đạt	15
75.00	x					Không đạt	24

29.63	x					Không đạt	0
100.00	x					Không đạt	37
50.00	x					Không đạt	14
68.75	x					Không đạt	11
100.00	x					Không đạt	38
100.00	x					Không đạt	31.7
66.67	x					Không đạt	12
88.46	x					Không đạt	46
83.33	x					Không đạt	20
68.97	x					Không đạt	40
							0
72	x					Không đạt	7.8
24	x					Không đạt	11
78	x					Không đạt	7
63	x					Không đạt	6.3
50	x					Không đạt	8
67	x					Không đạt	8
						Không đạt	0
0	x					Không đạt	0
76	x					Không đạt	8.4
79	x					Không đạt	11

[illegible]

	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Đạt
	Chưa xét nghịệm

	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
20	Chưa xét nghịệm
40	Chưa xét nghịệm
50	Chưa xét nghịệm
75	Chưa xét nghịệm
70	Chưa xét nghịệm
60	Chưa xét nghịệm
65	Chưa xét nghịệm
70	Chưa xét nghịệm
80	Chưa xét nghịệm
75	Chưa xét nghịệm
30	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm
	Chưa xét nghịệm

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
	Chưa xét nghiệm
229.22	Chưa xét nghiệm
209.33	Chưa xét nghiệm
206.82	Chưa xét nghiệm
244.76	Chưa xét nghiệm
210.04	Chưa xét nghiệm
214.99	Chưa xét nghiệm
197.95	Chưa xét nghiệm
117.55	Chưa xét nghiệm
209.79	Chưa xét nghiệm

[illegible]

Biểu số 6

Đánh giá mức độ bền vững của công trình cấp nước tập trung

(Kèm theo báo cáo số /BC-UBND, ngày tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

Stt	Tên công trình	Địa bàn cấp nước (xã)	(1) Thu phí dịch vụ để bù đắp phí vận hành bảo trì		(2) Nước sau xử lý đạt QCVN		(3) Khả năng cấp nước thường xuyên trong năm		(4) Tỷ lệ đầu nổi đạt tối thiểu 60% so với công suất thiết kế sau 02 năm		(5) có cán bộ quản lý **		Nguồn thông tin kiểm chứng
			Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không	Có	Không	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Nước SH xóm Bản Khoang	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
2	Nước SH xóm Đông Rẻo	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
3	Nước SH xóm Kéo Chang	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
4	Nước SH xóm Bản Nưa	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
5	Nước SH xóm Bản Hà	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
6	Nước SH xóm Kê Hiệt	Xã Ngọc Đào		x							x		
7	Bể chứa nước xóm Nóc Mò	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
8	Bể chứa nước xóm Lũng Mò	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
9	Nước SH xóm Đông Mân	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
10	Nước SH xóm Nà Rặc	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
11	Nước SH xóm Nà Giàng	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
12	Nước SH xóm Nà Giảo	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
13	Nước SH xóm Bản Chá	Xã Ngọc Đào		x				x			x		
14	Bể chứa xóm Lũng Giàng	Xã Ngọc Đào		x			x				x		
15	Bể chứa xóm Lũng Trang	Xã Ngọc Đào		x			x				x		
16	Bể cấp nước tập trung Lũng Pên xóm Nóc Mò	Xã Ngọc Đào		x			x				x		

17	Bể cấp nước tập trung Lũng Chang xóm Lũng Giàng	Xã Ngọc Đào		x				x				x		
18	Bể cấp nước tập trung VIE -019 xóm Luống Nội	Xã Ngọc Đào		x				x				x		
19	Bể cấp nước tập trung Thìn Tằng xóm Nóc Mò	Xã Ngọc Đào		x				x		x		x		
20	Bể cấp nước tập trung xóm Nóc Mò	Xã Ngọc Đào		x					x			x		
21	Nước SH xóm Bàn Mười	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
22	Nước SH xóm Mai Nưa	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
23	Nước SH xóm Yên Luật	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
24	Nước SH Tổ Xuân Vinh	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
25	Nước SH xóm Nà Chang	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
26	Nước SH xóm Cốc Gọ	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
27	Nước SH xóm Nà Vạc I	TT. Xuân Hòa		x				x				x		
28	Nước SH xóm Nà Vạc II	TT. Xuân Hòa		x				x				x		
29	Nước SH xóm Nà Ngần	TT. Xuân Hòa		x				x				x		
30	Giếng khoan tổ Xuân Lộc	TT. Xuân Hòa		x					x			x		
31	Trạm cấp nước SH tập trung	TT. Xuân Hòa	x		x			x		x				
32	Nước SH xóm Hoàng I	Xã Trường Hà		x					x			x		
33	Nước SH xóm Hoàng II	Xã Trường Hà		x					x			x		
34	Nước SH xóm Hoong I	Xã Trường Hà		x					x			x		
35	Nước SH xóm Hoong II	Xã Trường Hà		x					x			x		
36	Nước SH xóm Nậm Lìn	Xã Trường Hà		x				x				x		
37	Nước SH xóm Pác Bó	Xã Trường Hà		x				x				x		
38	Nâng cấp nước sinh hoạt xóm Pác Bó, xã Trường Hà	Xã Trường Hà		x				x		x		x		
39	Trạm bơm SH xóm Nà Mạ	Xã Trường Hà		x				x				x		
40	Nước SH xóm Hoà Mục I	Xã Trường Hà		x				x				x		
41	Nước SH xóm Hoà Mục II	Xã Trường Hà		x				x				x		
42	Nước SH xóm Cốc Sâu	Xã Trường Hà		x					x			x		
43	Nước SH xóm Pò Nghiều	Xã Trường Hà		x				x				x		

44	Bể chứa xóm Mã Lịp (3 bể)	Xã Trường Hà		x			x				x		
45	Nước SH xóm Nà Cháo	Xã Sóc Hà		x				x			x		
46	Nước SH xóm Địa lan	Xã Sóc Hà		x			x				x		
47	Nước SH xóm Nà Đa	Xã Sóc Hà		x			x				x		
48	Nước SH xóm Trúc Long	Xã Sóc Hà		x			x				x		
49	Bể chứa nước xóm Lũng Pươi	Xã Sóc Hà		x			x				x		
50	Nước SH Bó Tàu	Xã Sóc Hà		x			x				x		
51	Bể chứa nước xóm Lũng Rài	Xã Sóc Hà		x			x				x		
52	Bể chứa nước xóm Lũng Cùm	Xã Sóc Hà		x			x				x		
53	Cải tạo công trình cấp nước sinh hoạt xã Sóc Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Xã Sóc Hà	x		x		x				x		
54	Nước SH xóm Bản Láp	Xã Quý Quân		x				x			x		
55	Nước SH xóm Nà Pò	Xã Quý Quân		x			x				x		
56	Nước SH xóm Bắc Phương	Xã Quý Quân		x			x				x		
57	Nước SH xóm Khuổi Tầu	Xã Quý Quân		x			x				x		
58	Nước SH Tình Cà Lừa	Xã Quý Quân		x			x				x		
59	Bể chứa nước xóm Lũng Mới	Xã Quý Quân		x			x				x		
60	Nước SH xóm Nậm Rằng	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
61	Nước SH xóm Cây Tắc	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
62	Nước SH xóm Bó Sốp	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
63	Nước SH xóm Nậm Sắn	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
64	Bể chứa nước xóm Phía đó	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
65	Bể nước sinh hoạt xóm Nậm Rằng	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
66	Bể nước sinh Rằng Púm	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
67	Bể nước sinh hoạt Lũng Luông	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
68	Cấp nước Sinh hoạt cum dân cư	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
69	Nước SH xóm Thiêng Hoài	Xã Lũng Nậm		x				x			x		
70	Bể chứa nước xóm Lũng Chân	Xã Lũng Nậm		x			x				x		
71	Bể chứa nước xóm Lũng Đốc	Xã Lũng Nậm		x			x				x		

72	Bể chứa nước xóm Lũng In	Xã Lũng Nặm		x			x				x		
73	Bể chứa nước xóm Po Tán	Xã Lũng Nặm		x			x				x		
74	Bể chứa nước xóm Kéo Quên	Xã Lũng Nặm		x			x				x		
75	Bể chứa nước xóm Tổng Pô	Xã Lũng Nặm		x			x				x		
76	Hồ chứa nước mưa Pác Có	Xã Cải Viên		x			x				x		
77	Nước SH xóm Nhi Đú	Xã Cải Viên		x			x				x		
78	Nước SH xóm Lũng Đa	Xã Cải Viên		x				x			x		
79	Nước SH xóm Nặm Đìn	Xã Cải Viên		x			x				x		
80	Bể chứa xóm Co Phầy (2 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
81	Bể chứa xóm Lũng Thốc (2 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
82	Bể chứa xóm Lũng Đa	Xã Cải Viên		x			x				x		
83	Bể chứa nước xóm Nhi Đú	Xã Cải Viên		x			x				x		
84	Bể chứa xóm Nặm Đìn (6 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
85	Bể chứa xóm Co Mười (2 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
86	Bể chứa xóm Lũng Rầu (2 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
87	Bể chứa xóm Bản Khếng (2 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
88	Hồ chứa nước mưa Tả Piâu	Xã Cải Viên		x			x				x		
89	Bể chứa xóm Đông có	Xã Cải Viên		x			x				x		
90	Bể chứa Trụ sở UBND xã	Xã Cải Viên		x			x				x		
91	Bể chứa nước xóm Nặm Niệc	Xã Cải Viên		x			x				x		
92	Bể chứa nước xóm Cả Giáng	Xã Cải Viên		x			x				x		
93	Bể chứa Trường Tiểu học	Xã Cải Viên		x			x				x		
94	Bể chứa xóm Chông Mạ	Xã Cải Viên		x			x				x		
95	Bể chứa xóm Lũng Pán (2 bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
96	Bể chứa Trường THCS	Xã Cải Viên		x			x				x		
97	Bể chứa Trạm Y tế xã (2bể)	Xã Cải Viên		x			x				x		
98	Công trình dẫn nước tự chảy Cha Vạc- Nặm Đìn	Xã Cải Viên		x			x				x		
99	Bể chứa nước sinh hoạt xóm Chông Mạ; 1 cái	Xã Cải Viên		x			x				x		

100	Bể chứa nước sinh hoạt xóm Chông Mạ;	Xã Cải Viên		x			x				x		
101	Hồ chứa nước mưa Tây trên	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
102	Hồ chứa nước Thượng Sơn	Xã Thượng Thôn		x							x		
103	Hồ chứa nước mưa Lũng Nặm	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
104	Bể chứa xóm Trụ sở UBND xã	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
105	Bể chứa Trạm Y tế xã	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
106	Bể chứa nước Trường cấp I+II	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
107	Bể chứa nước xóm Lũng Mùm	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
108	Bể chứa nước xóm Lũng Tản	Xã Thượng Thôn		x				x			x		
109	Bể chứa xóm Tầm Poóng	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
110	Bể chứa xóm Tổng Cáng (3 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
111	Bể chứa xóm Cà Thỏ (3bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
112	Bể chứa xóm Cà Giáng (2 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
113	Bể chứa xómTáy dưới (2bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
114	Bể chứa xóm Nặm Dạt	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
115	Bể chứa xóm Lũng Hoả (4 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
116	Bể chứa xóm Rải Tổng (2 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
117	Bể chứa xóm Đông Cọ (2 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
118	Bể chứa xóm Chàng Đi (2 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
119	Bể chứa xóm Tổng Cáng (2 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
120	Bể chứa xóm Lũng Hóng	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
121	Bể chứa nước hoạt xóm Tây Trên	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
122	Bể chứa xóm Đông Neo	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
123	Bể chứa xóm Nặm Dạt	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
124	Hệ cấp nước xóm Lũng Tu	Xã Thượng Thôn		x							x		
125	Bể chứa nước xóm Tôm Đăm	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
126	Bể nước sinh hoạt xóm Keng Vải	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
127	Bể chứa nước xóm Sỷ Diêng	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
128	Bể chứa nước xóm Kha Bản	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
129	Bể chứa xóm Lũng Giàng (3 bể)	Xã Thượng Thôn		x			x				x		

130	Hồ chứa xóm Lũng Vèn	Xã Thượng Thôn		x			x				x		
131	Hồ chứa nước mưa Lũng Rì	Xã Nội Thôn		x			X				x		
132	Bể chứa xóm Lũng Rì (2 Cái)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
133	Bể chứa xóm Lũng Chuổng (5 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
134	Bể chứa xóm Làng Lý (3 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
135	Bể chứa xóm Lũng Máo (2 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
136	Bể chứa xóm Lũng Chuổng (2 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
137	Bể chứa xóm Pác Hoan (2 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
138	Bể chứa xóm Cầ Rẻ (2 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
139	Bể chứa xóm Ngườm Vài (2 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
140	Bể chứa xóm Rủ Rả (1bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
141	Bể nước sinh hoạt xóm Lũng Rải	Xã Nội Thôn		x			X				x		
142	Bể chứa xóm Nhi Tào (1 bể)	Xã Nội Thôn		x			X				x		
143	Bể chứa xóm Rằng Đán (3 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
144	Bể chứa xóm Rằng Hân	Xã Tổng Cột		x			X				x		
145	Trạm Bơm xóm Cột Phở	Xã Tổng Cột		x			X				x		
146	Hồ vãi địa xóm Tả Cán	Xã Tổng Cột		x			X				x		
147	Hồ vãi địa xóm Kéo Sỷ	Xã Tổng Cột		x			X				x		
148	Bể chứa xóm Kéo Sỷ (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
149	Bể chứa xóm Cột Nưa (4 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
150	Bể chứa xóm Lũng Giông (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
151	Bể chứa xóm Lũng Luông	Xã Tổng Cột		x			X				x		
152	Bể chứa xóm Lũng Rỳ (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
153	Bể chứa xóm Ngườm Luông (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
154	Bể chứa xóm Thiêng Ngọa (3 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
155	Bể chứa nước xóm Lũng Ái (3bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
156	Bể chứa xóm Lũng Tao (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		
157	Bể chứa xóm Lũng Túm (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			x				x		
158	Bể chứa nước xóm Pải Bá	Xã Tổng Cột		x			X				x		
159	Bể chứa xóm Cột Phở (2 bể)	Xã Tổng Cột		x			X				x		

160	Bể chứa xóm Ngườm Luông	Xã Tổng Cột		x			X				x		
161	Bể chứa xóm Lũng Riêng (2 bể)	Xã Mã Ba		x			x				x		
162	Bể chứa xóm Cà Poóc (2 bể)	Xã Mã Ba		x			x				x		
163	Hồ chứa nước xóm Cà Poóc	Xã Mã Ba		x			x				x		
164	Hồ chứa nước xóm Tổng Đá	Xã Mã Ba		x			x				x		
165	Hồ chứa nước xóm Lũng Pheo	Xã Mã Ba		x			x				x		
166	Hồ chứa nước xóm Lũng Rản	Xã Mã Ba		x			x				x		
167	Bể chứa xóm Keng Cà (2 bể)	Xã Mã Ba		x			x				x		
168	Bể chứa nước xóm Lũng Pheo	Xã Mã Ba		x			x				x		
169	Bể chứa xóm Lũng Rản (2 bể)	Xã Mã Ba		x			x				x		
170	Bể chứa nước xóm Thín Tăng	Xã Mã Ba		x			x				x		
171	Bể chứa xóm trường cấp I	Xã Mã Ba		x			x				x		
172	Bể chứa nước trường cấp II	Xã Mã Ba		x			x				x		
173	Bể chứa xóm Lũng Niêng	Xã Mã Ba		x			x				x		
174	Bể chứa nước UBND xã	Xã Mã Ba		x			x				x		
175	Bể chứa nước xóm Tổng Đá	Xã Mã Ba		x			x				x		
176	Bể chứa nước xóm Mả Ràng	Xã Mã Ba		x			x				x		
177	Bể chứa nước trạm Y tế xã	Xã Mã Ba		x			x				x		
178	Trạm Bơm xóm chấm ché	Xã Mã Ba		x				x			x		
179	Bể chứa xóm Ràng Khoen (2 bể)	Xã Mã Ba		x			x				x		
180	Bể chứa nước xóm Cốc Sa (4 bể)	Xã Mã Ba		x			x				x		
181	Bể chứa nước xóm Chấm Ché	Xã Mã Ba		x			x				x		
182	Bể chứa nước xóm Làng Lạ	Xã Mã Ba		x			x				x		
183	Bể chứa nước xóm Lũng Hoài	Xã Mã Ba		x			x				x		
184	Bể chứa nước xóm Lũng Ràng	Xã Mã Ba		x			x				x		
185	Bể chứa nước trung tâm xã	Xã Mã Ba		x			x				x		
186	Hồ vãi địa xóm Khau Sớ	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
187	Hồ vãi địa xóm Lũng Túp	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
188	Hồ vãi địa Tổng Tuồng	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
189	Hồ vãi địa Pác Táng	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
190	Hồ vãi địa xóm Lũng Ngần	xã Hồng Sỹ		x			x				x		

191	Hồ vãi địa Lũng Dán, xóm Lũng Ngần	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
192	Bể chứa nước xóm Khau Sớ	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
193	Bể chứa xóm Kính Trên	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
194	Bể chứa xóm Tổng Tuồng xóm Nặm Thuồm	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
195	Bể chứa nước xóm Minh Màng	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
196	Bể chứa nước xóm Lũng Dán	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
197	Bể chứa nước xóm Làng Linh	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
198	Bể chứa xóm Lũng Đá (2 bể)	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
199	Bể chứa nước xóm Lũng Hóng	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
200	Bể chứa nước xóm Lũng Lặc	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
201	Bể chứa xóm Lũng Ngần (2 bể)	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
202	Bể chứa nước xóm Lũng Rầu	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
203	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung Lũng Hóng xóm Lũng Rầu	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
204	Bể chứa nước Lũng Đá xóm Pác Táng	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
205	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung Sam Phủng xóm Pác Táng	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
206	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung xóm Sông Giang	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
207	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung trường học	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
208	Bể chứa nước trạm Y tế xã	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
209	Công trình nước Tổng Cột - Sỹ Hai	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
210	Bể chứa nước sinh hoạt tập trung UBND xã Sỹ Hai (03 bể)	xã Hồng Sỹ		x			x				x		
211	Trạm LK2B	TT. Thông Nông	x				x						
212	Trạm LK3	TT. Thông Nông	x				x				x		
213	Bể nước tập chung xóm Tấn Hâu	xã Ngọc Động		x			x				x		
214	Bể nước tập chung xóm Lũng Vần	xã Ngọc Động		x			x				x		

215	Bể nước tập chung xóm Lũng Nhùng	xã Ngọc Động		x			x				x		
216	Bể nước tập chung Mần Thượng	xã Ngọc Động		x			x				x		
217	Bể nước tập chung Mần Hạ	xã Ngọc Động		x			x				x		
218	Bể nước tập chung Tản Thín	xã Ngọc Động		x			x				x		
219	Bể nước tập chung Cốc Tả	xã Ngọc Động		x			x				x		
220	Bể nước tập chung Rằng Kheo	xã Ngọc Động		x			x				x		
221	Bể nước tập chung Bó Mjoọc 1	xã Ngọc Động		x			x				x		
222	Bể nước tập chung Bó Mjoọc 2	xã Ngọc Động		x			x				x		
223	Bể nước tập chung Bó Mjoọc 3	xã Ngọc Động		x			x				x		
224	Công trình nước sinh hoạt xóm Phiêng Pục	xã Ngọc Động		x			x				x		
225	Bể nước tập chung Phiêng Pục	xã Ngọc Động		x			x				x		
226	Bể nước tập chung Bó Rẹc (xóm Lũng Nặm)	xã Ngọc Động		x			x				x		
227	Bể nước tập chung Cốc Phát	xã Ngọc Động	x		x		x				x		
228	Công trình nước sinh hoạt Tản Tó (Ngọc Động) - Lũng Tản (Đa Thông)	xã Ngọc Động	x		x		x				x		
229	Công trình nước sinh hoạt Nặm Ngùa	xã Ngọc Động		x			x				x		
230	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Pèo	xã Lương Thông		x			x				x		
231	Công trình cấp nước tự chảy xóm Tềng Khoang	xã Lương Thông		x			x				x		
232	Công trình cấp nước tự chảy xóm Tả Bốc	xã Lương Thông		x			x				x		
233	Công trình cấp nước tự chảy xóm Rặc Rặc	xã Lương Thông		x			x				x		
234	Công trình cấp nước tự chảy xóm Nội Phạ	xã Lương Thông		x			x				x		
235	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng T	xã Lương Thông		x			x				x		
236	Công trình cấp nước tự chảy xóm Lũng Đ	xã Lương Thông		x			x				x		
237	Công trình nước sinh hoạt xóm Kim Đồng	xã Lương Can	x		x		x				x		
238	Công trình nước sinh hoạt xóm Nà Pia	xã Lương Can		x			x				x		
239	Công trình nước sinh hoạt xóm Làng Can	xã Lương Can	x		x		x				x		
240	Công trình nước sinh hoạt xóm Nà Việt			x			x				x		
241	Công trình nước sinh hoạt Rẹc	Xã Yên Sơn		x			x				x		

242	Công trình nước sinh hoạt Phía Khao	Xã Yên Sơn		x			x				x		
243	Công trình nước sinh hoạt Chọc Mòn	Xã Yên Sơn		x			x				x		
244	Công trình nước sinh hoạt Lũng Lạn	xã Thanh Long		x			x				x		
245	Công trình nước sinh hoạt Lũng Khinh	xã Thanh Long		x			x				x		
246	CT nước sinh hoạt Từ Bua Thượng-UBND xã Bình Lãng cũ	xã Thanh Long		x			x				x		
247	CT nước sinh hoạt từ UBND xã Bình lãng Cũ - Lũng Luông	xã Thanh Long		x			x				x		
248	Công trình nước sinh hoạt Tin Phong	xã Thanh Long		x			x				x		
249	Công trình nước sinh hoạt Tắc Té	xã Thanh Long		x			x				x		
250	Công trình nước sinh hoạt Lũng Váy	xã Thanh Long		x			x				x		
251	Công trình nước sinh hoạt Bản Tầu	xã Thanh Long		x			x				x		
252	Công trình nước sinh hoạt Găng Thượng	xã Thanh Long		x			x				x		
253	Cấp nước sinh hoạt Bản Chang	xã Cản Yên		x			x				x		
254	Cấp nước sinh hoạt Khuổi Rệp	xã Cản Yên		x			x				x		
255	Cấp nước sinh hoạt Phía Bụng-Nà So	xã Cản Yên		x			x				x		
256	Cấp nước sinh hoạt Cả Rinh - Chợ cũ	xã Cản Yên		x			x				x		
257	Cấp nước sinh hoạt Nà Pàng	xã Cản Yên		x			x				x		
258	Cấp nước sinh hoạt Nà Lũng	xã Cản Yên		x			x				x		
259	Cấp nước sinh hoạt Dề Cóoc - Bản Ái	xã Cản Yên		x			x				x		
260	Cấp nước sinh hoạt Bản Ngắm - Bản Gải	xã Cản Yên		x			x				x		
261	Cấp nước sinh hoạt Hồng Minh Thượng	xã Cản Yên		x			x				x		
262	Cấp nước sinh hoạt Lũng Khuổng - Phía Đén	xã Cản Yên		x			x				x		
263	Công trình cấp nước Bó Rằng	xã Cản Yên		x			x				x		
264	Cấp nước sinh hoạt Pác Ngâm	xã Đa Thông		x			x				x		
265	Cấp nước sinh hoạt Bản Giàng	xã Đa Thông		x			x				x		
266	Cấp nước sinh hoạt Nà Pải	xã Đa Thông		x			x				x		
267	Cấp nước sinh hoạt Bản Chang	xã Đa Thông		x			x				x		
268	Cấp nước sinh hoạt Nà Ngâm	xã Đa Thông		x			x				x		
269	Cấp nước sinh hoạt Lũng Đây - Lũng Khinh	xã Đa Thông		x			x		x		x		

270	Cấp nước sinh hoạt Nà Pá	xã Đa Thông		x			x				x		
271	Cấp nước sinh hoạt Cốc Khuyết	xã Đa Thông		x			x				x		
272	Cấp nước sinh hoạt Lũng Lừa, Ma Pàn	xã Đa Thông		x			x				x		
273	Cấp nước sinh hoạt Khuổi Mỏ, Cốc Cuối	xã Đa Thông		x			x				x		
274	Cấp nước sinh hoạt Khuổi Phia Viêng	xã Đa Thông		x			x				x		
275	Cấp nước sinh hoạt Đà Sa	xã Đa Thông		x			x				x		
276	Cấp nước sinh hoạt Lũng Rỳ	xã Đa Thông		x			x				x		
277	Cấp nước sinh hoạt Đán Đeng			x			x				x		
278	Cấp nước sinh hoạt Bản Ruồm - Nà Pải	xã Đa Thông	x			x							
279	Cấp nước sinh hoạt Lũng Vai	xã Cấn Nông		x			x				x		
280	Cấp nước sinh hoạt Phiêng Đán - Khau Dưa	xã Cấn Nông		x			x				x		
281	Cấp nước sinh hoạt Nà Ёn	xã Cấn Nông		x			x				x		
282	Cấp nước sinh hoạt Nặm Đông	xã Cấn Nông		x			x				x		
283	Cấp nước sinh hoạt Nà Tềng	xã Cấn Nông		x			x				x		
284	Cấp nước sinh hoạt Phia Rạc - Lũng Rì	xã Cấn Nông		x			x				x		
285	Cấp nước sinh hoạt Nặm Dưa - Bó Thầu	xã Cấn Nông		x			x				x		
286	Cấp nước sinh hoạt Nà Ca	xã Cấn Nông		x			x				x		
287	Cấp nước sinh hoạt Lũng Vải - Nà Tềng	xã Cấn Nông		x			x				x		
288	Cấp nước sinh hoạt Ngừm Quốc	xã Cấn Nông		x			x				x		